

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 454/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng A. Trụ sở: Số X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Huỳnh Hữu L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

- *Bị đơn*: Ông B, sinh năm 1960

Bà C, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Buộc ông A và bà B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A tổng số tiền 905.873.521 đồng. Trong đó khoản vay tín dụng gốc: 800.000.000 đồng; lãi trong hạn 68.471.881 đồng; lãi quá hạn 1.960.369 đồng. Nợ thẻ của bà B gốc: 9.855.429 đồng; lãi trong hạn 2.057.887 đồng; lãi quá hạn 1.456.513 đồng; Nợ thẻ của ông A gốc: 12.615.430 đồng; lãi trong hạn 6.897.874 đồng; lãi quá hạn 2.555.138 đồng. (lãi tạm tính đến ngày 23/12/2024).

Kể từ ngày 24/12/2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong hợp đồng vay cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường

hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng này.

+ Trường hợp ông A và bà B không có khả năng thanh toán thì đề nghị xử lý, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 37044/22MN/HĐBĐ, ngày 27/12/2022 và số: 37045/22MN/HĐBĐ, ngày 27/12/2022.

Tài sản thế chấp: Diện tích đất 381,6m<sup>2</sup>, thuộc thửa 595, tờ bản đồ số 13, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 446852, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: H 00031 do Ủy ban nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 30/6/2005. Đất tọa lạc tại: Ấp 20, xã Phong Thạnh, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Tài sản thế chấp: Nhà phố trệt, thuộc thửa 595, tờ bản đồ số 13. Địa chỉ: Ấp 20, xã Phong Thạnh, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Có cấu trúc: Số tầng: 1; mái: tole, tường: gạch; nền: gạch men. Diện tích sử dụng thực tế: 200m<sup>2</sup>, tài sản gắn liền với đất.

- Về án phí: Án phí Ngân hàng A phải chịu 9.794.051 đồng; ông Nguyễn Văn A và bà B cùng phải chịu 9.794.051 đồng. Ông A và bà B đồng ý nộp toàn bộ 19.588.102 đồng. Tuy nhiên, ông A và bà B có đơn xin miễn án phí do là người cao tuổi nên được miễn án phí phần mà ông A và bà B phải chịu theo quy định. Ông A và bà B còn phải nộp án phí số tiền 9.794.051 đồng là phần án phí mà ông A và bà B đã tự nguyện nộp cho Ngân hàng.

- Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 18.000.000 đồng, tại biên lau thu số: 0009453, ngày 02/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được hoàn lại toàn bộ.

- Chi phí tố tụng đã chi hết: 600.000 đồng Ngân hàng đã nộp và chi hết, buộc ông A và bà B phải trả lại cho Ngân hàng 600.000 đồng.

**3.** Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;

**THẨM PHÁN**

- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Thúy**